TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** Tỉnh Bến Tre	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **02**/2024/QĐST-DS	*P, ngày 05 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2023 các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án "Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản" thụ lý số: 586/2023/TLST–DS ngày 08 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Nguyễn Văn T, sinh năm 1979. Nơi cư trú: số 78/4 ấp QĐB, xã QĐ, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

Đại diện theo ủy quyền của ông T là bà Lê Thị Thùy T, sinh năm 1997. Địa chỉ liên lạc: số 36, đường 19/5 khu phố 2, thị trấn B T, huyện B T, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1983 và bà Phan Thị Ngọc C, sinh năm 1988. Cùng cư trú: ấp Quí Đức B, xã QĐ, huyện h P, tỉnh Bến Tre. (Bà Có uỷ quyền cho ông Q tham gia tố tụng tại Toà án theo văn bản uỷ quyền ngày 28/12/2023)

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn Qvà bà Phan Thị Ngọc C đồng ý có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Nguyễn Văn T số tiền 333.315.000 đồng (Ba trăm ba mươi ba triệu, ba trăm mười lăm nghìn) đồng. Thời gian trả khi Quyết định của Toà án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản

tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

* Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Văn Qvà bà Phan Thị Ngọc C đồng ý có nghĩa vụ liên đới nộp số tiền 8.332.875 (Tám triệu, ba trăm ba mươi hai nghìn, tám trăm bảy mươi lăm) đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ptỉnh Bến Tre.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre hoàn trả lại cho ông Nguyễn Văn T số tiền 8.333.000 (Tám triệu, ba trăm ba mươi ba nghìn) đồng theo biên lai thu số 0000436 ngày 07/12/2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng đấu)

Hồ Thị Triết